



Thời gian : 09h30 - 24/07/2025 - Phòng thi 1101/1 - 254 Nguyễn Văn Linh

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	27212445045	Cù Phương	Anh	BNK 413 SA	K27QNH				
2	28204804481	Lê Ngọc	Anh	BNK 413 SA	K28QNH				
3	28209439744	Phạm Thị Lan	Anh	BNK 413 SA	K28QNH				
4	28212326941	Phan Quyền	Anh	BNK 413 SA	K28QNH				
5	28214847029	Nguyễn Trọng	Đại	BNK 413 SA	K28QNH				
6	28214803915	Trần Bình	Đạt	BNK 413 SA	K28QNH				
7	28215006784	Nguyễn Văn	Đạt	BNK 413 SA	K28PSU-QNH				
8	28204803495	Phạm Mỹ	Diệu	BNK 413 SA	K28QNH				
9	28214838836	Trần Công	Đức	BNK 413 SA	K28QNH				
10	28209448030	Nguyễn Thị Thảo	Duyên	BNK 413 SA	K28PSU-QNH				
11	28209431593	Trần Thị Châu	Giang	BNK 413 SA	K28QNH				
12	27202402586	Huỳnh Thị Bảo	Hân	BNK 413 SA	K28PSU-QNH				
13	28204825587	Lữ Thuỵ Gia	Hân	BNK 413 SA	K28QNH				
14	27202444211	Ngô Thị Hồng	Hạnh	BNK 413 SA	K27QNH				
15	28204853933	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	BNK 413 SA	K29QNH				
16	28204854214	Đỗ Hồng	Hạnh	BNK 413 SA	K28QNH				
17	27207146814	Trần Thị Phúc	Hậu	BNK 413 SA	K27QNH				
18	28214330217	Trần Thị Ánh	Hòa	BNK 413 SA	K28PSU-QNH				
19	28219449542	Trương Bá Việt	Hoàng	BNK 413 SA	K28QNH				
20	28204853633	Nguyễn Thị Huỳnh	Hương	BNK 413 SA	K28QNH				
21	27212435584	Phan Minh	Huy	BNK 413 SA	K27QNH				
22	28214846667	Thái Bá	Huy	BNK 413 SA	K28PSU-QNH				
23	28204801480	Nguyễn Thị Anh	Huyền	BNK 413 SA	K28QNH				
24	27207128582	Bùi Ngọc Vân	Khánh	BNK 413 SA	K27QNH				
25									
26									
27									
28									

Số SV: __ Vắng __ Đình chỉ: __ Tổng số bài thi: __ Tổng số tờ: __

NGƯỜI LẬP

GIÁM THI

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

TRUNG TÂM KHẢO THÍ

Thời gian : 09h30 - 24/07/2025 - Phòng thi 1101/2 - 254 Nguyễn Văn Linh

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	27202430941	Lê Ngọc Trúc	Lâm	BNK 413 SA	K27QNH				
2	28214851065	Bùi Minh	Lâm	BNK 413 SA	K28QNH				
3	28206503063	Nguyễn Thị	Li	BNK 413 SA	K28QNH				
4	28204844340	Nguyễn Thị Hoàng	Linh	BNK 413 SA	K28QNH				
5	28209406191	Bùi Thảo	Linh	BNK 413 SA	K28PSU-QNH				
6	28209439718	Nguyễn Thị Thuỳ	Linh	BNK 413 SA	K28QNH				
7	28214803518	Châu Huệ	Mẫn	BNK 413 SA	K28QNH				
8	28204852729	Lê Nguyễn Ngọc	Minh	BNK 413 SA	K28QNH				
9	27202129312	Phạm Thị Bích	Ngân	BNK 413 SA	K27QNH				
10	28204854756	Mai Thị Bích	Ngọc	BNK 413 SA	K28QNH				
11	28204644107	Phan Thị Thảo	Nguyên	BNK 413 SA	K28QNH				
12	27212449405	Trịnh Ngọc	Nhật	BNK 413 SA	K27QNH				
13	28204806113	Đỗ Phạm Yến	Nhi	BNK 413 SA	K28QNH				
14	28209402321	Trần Vũ Hoài	Nhi	BNK 413 SA	K28QNH				
15	28209442246	Nguyễn Thị Tuyết	Như	BNK 413 SA	K28QNH				
16	28204804381	Hoàng Thị	Nhung	BNK 413 SA	K28QNH				
17	27202441940	Ngô Thị Kim	Oanh	BNK 413 SA	K27QNH				
18	28214852854	Huỳnh Văn Nhật	Phong	BNK 413 SA	K28QNH				
19	28219406121	Dương Tuấn	Phong	BNK 413 SA	K28QNH				
20	27211202639	Dương Ngọc	Sơn	BNK 413 SA	K27QNH				
21	27217327797	Nguyễn Ngọc Thảo	Sương	BNK 413 SA	K27QNH				
22	27214342785	Phan Vạn	Tâm	BNK 413 SA	K27QNH				
23	28204805694	Tạ Thị Phương	Thảo	BNK 413 SA	K28QNH				
24	28204839680	Nguyễn Thanh	Thảo	BNK 413 SA	K28QNH				
25	27202438028	Phan Lê Anh	Thư	BNK 413 SA	K27PSU-QNH				
26									
27									
28									

Số SV: __ Vắng __ Đính chỉ: __ Tổng số bài thi: __ Tổng số tờ: __

NGƯỜI LẬPGIÁM THÍGIÁM KHẢO 1GIÁM KHẢO 2TRUNG TÂM KHẢO THÍ

Thời gian : 09h30 - 24/07/2025

- Phòng thi 1102 - 254 Nguyễn Văn Linh

MÔN THI : BNK 413 (SA)

Học kì: Hè

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
							SỐ	CHỮ	
1	28209404639	Dương Thị Thương	BNK 413 SA	K28PSU-QNH					
2	27202229002	Đào Thị Phương Thùy	BNK 413 SA	K27QNH					
3	28209401280	Lê Thị Thu Thủy	BNK 413 SA	K28QNH					
4	28209404147	Nguyễn Thị Anh Thy	BNK 413 SA	K28QNH					
5	27212130129	Hồ Đăng Toàn	BNK 413 SA	K27QNH					
6	28204844401	Cáp Thị Bích Trà	BNK 413 SA	K28QNH					
7	27202431068	Trần Bảo Trâm	BNK 413 SA	K27QNH					NỢ HP
8	28204505935	Lê Ngọc Huyền Trang	BNK 413 SA	K28QNH					
9	28209445864	Hoàng Khánh Trang	BNK 413 SA	K28QNH					
10	27212443883	Hoàng Khắc Trung	BNK 413 SA	K28QNH					
11	27212451250	Nguyễn Văn Trung	BNK 413 SA	K27QNH					
12	28204302976	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	BNK 413 SA	K28QNH					
13	28209451283	Tổng Lê Khánh Uyên	BNK 413 SA	K28PSU-QNH					
14	27212427832	Trương Ngọc Tường Vi	BNK 413 SA	K27QNH					
15	28204854947	Nguyễn Thị Tường Vi	BNK 413 SA	K28QNH					
16	28214853951	Hồ Quốc Việt	BNK 413 SA	K28QNH					
17	27202401327	Hoàng Thị Thuý Vy	BNK 413 SA	K27QNH					
18	28204803737	Lê Nguyễn Trường Vy	BNK 413 SA	K28QNH					
19	28208131193	Nguyễn Nhã Bảo Vy	BNK 413 SA	K28QNH					
20	28204804983	Trần Thị Như Ý	BNK 413 SA	K28PSU-QNH					
21									
22									
23									
24									
25									
26									
27									
28									

Số SV: ____ Vắng ____ Đình chỉ: ____ Tổng số bài thi: ____ Tổng số tờ: ____

NGƯỜI LẬPGIÁM THỊGIÁM KHẢO 1GIÁM KHẢO 2TRUNG TÂM KHẢO THÍ